

**Bản án số: 473/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 05/7/2022

V/v: *xin ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai*

*Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Minh Hà và bà Lê Thị Huyền*

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lỗ Thị Kiều Oanh – *Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông.*

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:** ông Tăng Bùi Quốc Nam - *Kiểm sát viên.*

Ngày 05 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 294/2022/TLST-HNGĐ ngày 05/5/2022 về “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXX-ST ngày 20.6.2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1987; ĐKTT: Đội 5, xã O, huyện T, thành phố Hà Nội. Trú tại: Số nhà 23, tổ 3, phường K, quận H, Hà Nội. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tất T, sinh năm 1980; ĐKTT: Đội 5, xã O, huyện T, thành phố Hà Nội. Trú tại: Số nhà 23, tổ 3, phường K, quận H, Hà Nội; địa chỉ liên lạc khác: Số 199, phường M, quận H, Hà Nội. Xin vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Trong đơn ly hôn, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:***

Chị và anh Nguyễn Tất T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh H năm 2015. Sau khi kết hôn vợ chồng thuê nhà cấp 4 ở Kiến Hưng sinh sống và kinh doanh phụ kiện điện thoại. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 01 con trai. Sau đó, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là thiếu sự chia sẻ thông cảm với nhau, anh T để mặc chị lo toan kinh tế, bản thân anh T và chị không hợp về mặt sinh lý; từ nhiều nguyên nhân khiến cho chị hết sức mệt mỏi. Thực tế, vợ chồng không còn chung sống cùng nhau, chị tha thiết xin được ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thái S, sinh ngày 05.6.2017. Chị tha thiết xin được nuôi con; việc cấp dưỡng tùy anh T đóng bao nhiêu chị cũng đồng ý.

Về tài sản chung: Hai bên đã tự chia xong, không tranh chấp về tài sản.

Nợ chung không có.

**Bị đơn - anh Nguyễn Tất T trình bày:** Anh xác nhận anh và chị Nguyễn Thị Thu H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Mỹ, huyện B, tỉnh Hà Nam năm 2015. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc và có 01 con trai. Đến khoảng giữa năm 2021 vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn, vợ chồng ly thân từ đó đến nay; anh đã cùng ngòai lại giải quyết vấn đề xong chị H không thay đổi, nhất quyết đòi ly hôn, hai bên cũng đã hoàn tất việc chia tài sản chung. Nay, chị H xin ly hôn quan điểm của anh là không đồng ý vì con còn nhỏ, bản thân vợ chồng tôi đã từng đổ vỡ hôn nhân nên anh mong muốn chị H suy nghĩ lại để vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thái S, sinh ngày 05.6.2017. Con đang ở với mẹ. Nếu chị H kiên quyết xin ly hôn anh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật về con, bản thân anh cũng có nguyện vọng được nuôi con; hiện tại, anh đang làm lao động tự do, thu nhập không cố định, nếu chị H nuôi con thì anh cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung: Đã tự giải quyết xong.

Nợ chung không có;

Xác minh tại UBND phường Kiến Hưng nơi cư trú của anh chị H T thể hiện: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Tất T chung sống tại số nhà 23, tổ 3, phường K, quận H, Hà Nội; quá trình chung sống không thấy trình báo về việc mâu thuẫn; tuy nhiên theo tổ dân phố nắm được thì anh chị không chung sống cùng nhau nhiều tháng nay; trong trường hợp anh chị tranh chấp về con chung đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu; bị đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Về nội dung: Mâu thuẫn giữa chị H và anh T thật sự trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị H được ly hôn với anh T. Về con chung: có 01 con chung là Nguyễn Thái S, sinh ngày 05.6.2017; giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh T cấp dưỡng theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**Về tố tụng:** Chị Nguyễn Thị Thu H xin ly hôn anh Nguyễn Tất T nên đây là tranh chấp Hôn nhân và gia đình. Chị H và anh T có địa chỉ tạm trú tại phường K, quận Hà Đông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo quy định tại các điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, anh T có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án đã tiến hành giao các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Tất T.

**Về nội dung:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Tất T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam năm 2015 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có sự chia sẻ, thông cảm cùng nhau. Chị H xin ly hôn, anh T xin đoàn tụ song không đưa ra được giải pháp đoàn tụ vợ chồng; cả hai bên cũng thừa nhận vợ chồng đã ly thân từ năm 2021 đến nay, tài sản cũng đã tự giải quyết xong, cả hai đã không còn thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ vợ chồng với nhau, không ai quan tâm đến ai, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Tất T.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thái S - giới tính nam, sinh ngày 05.6.2017; cả hai anh chị đều có nguyện vọng được nuôi con; xét cháu S hiện đang ở cùng mẹ, nên giao chị H tiếp tục nuôi dưỡng cháu S và buộc anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng 2.000.000đ là phù hợp.

[3]. Về tài sản, công nợ chung: Hai bên xác định tài sản đã giải quyết xong, không còn tài sản chung, không có nợ chung.

[4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải nộp án phí ly hôn và án phí về việc cấp dưỡng nuôi con chung;

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân & Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

**Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Nguyễn Tất T.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thái S - giới tính nam, sinh ngày 05.6.2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Buộc anh Nguyễn Tất T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.000.000đ/tháng; thời gian cấp dưỡng tính từ khi bản án/quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Tất T có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 9977 ngày 05.5.2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; chị H tự nguyện nộp 150.000đ án phí về việc cấp dưỡng tiền nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thu H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Tất T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận:***

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- UBND xã An Mỹ, Bình Lục, Hà Nam  
(ĐKKH số 46 ngày 30.10.2015)
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**NGUYỄN THỊ NGỌC MAI**